



Cập nhật Thông tin Thuế quan bổ sung theo Mục 301 ngày 24/7/2026

Ngày 24/7/2026, (VNT), chính quyền Tổng thống Donald Trump đã công bố phương án thay thế cho mức thuế quan toàn cầu 10% áp dụng tạm thời trước đó (theo Điều 122). Mức thuế mới dao động từ 10 – 12.5%, áp dụng đối với 60 đối tác thương mại hàng đầu của Mỹ và bao gồm khoảng 99.4% tổng kim ngạch nhập khẩu của nước này. Các mức thuế được áp dụng theo Mục 301 của Đạo luật Thương mại năm 1974.

Phòng Phân tích
research@gtht.com.vn

29/07/2026

Như vậy, hàng hóa Việt Nam vào Hoa Kỳ từ 24/7/2026 sẽ phải chịu mức thuế bổ sung 12.5%, ngoại trừ các mặt hàng được miễn trừ nêu tại Phụ lục I và Phụ lục II Phần A của Thông báo.

Một số nhóm ngành như Dệt may, Thủy sản của Việt Nam dự kiến chịu tác động lớn.

Mức thuế quan thay thế không “gây sốc” với thị trường. Tuy nhiên, điều khiến thị trường quan tâm hơn là kết quả cuộc điều tra thứ 2 và thứ 3 liên quan đến dư thừa năng lực sản xuất và bảo hộ & thực thi quyền sở hữu trí tuệ, theo sau là cơ chế thuế quan tiếp theo Mỹ có thể áp dụng. Nếu USTR kết luận các nước vi phạm, Washington sẽ có cơ sở để áp dụng thêm các mức thuế theo Điều 301 (dự kiến công bố kết quả vào cuối năm 2026).

Tính tới thời điểm hiện tại, chính phủ Việt Nam đã và đang thực hiện nhiều giải pháp đồng bộ nhằm đáp ứng các tiêu chuẩn liên quan, đồng thời thể hiện quyết tâm của Chính phủ Việt Nam trong việc hoàn thiện khuôn khổ pháp luật, thực hiện đầy đủ các công ước của ILO và các cam kết quốc tế khác và tăng cường minh bạch, bền vững trong chuỗi cung ứng. Chúng tôi kỳ vọng những nỗ lực này sẽ phần nào có thể đem lại kết quả tích cực và sẽ liên tục cập nhật kịp thời trong thời gian tới.



I. SƠ BỘ VỀ MỨC THUẾ QUAN MỚI VÀ PHẠM VI ÁP DỤNG

Ngày 24/7/2026, (VNT), chính quyền Tổng thống Donald Trump đã công bố phương án thay thế cho mức thuế quan toàn cầu 10% áp dụng tạm thời trước đó (theo Điều 122). Mức thuế mới dao động từ 10 – 12.5%, áp dụng đối với 60 đối tác thương mại hàng đầu của Mỹ và bao gồm khoảng 99.4% tổng kim ngạch nhập khẩu của nước này. Các mức thuế được áp dụng theo Mục 301 của Đạo luật Thương mại năm 1974.

Theo thông báo, thuế bổ sung được áp dụng đối với hàng hóa làm thủ tục tiêu thụ, hoặc rút khỏi kho ngoại quan, kể từ 0h01' ngày 24/7/2026 (theo giờ Mỹ). Hàng hóa đang trên đường vận chuyển sẽ được miễn áp thuế đến 0h01' ngày 28/7.

Trong thông báo lần này, Mỹ áp dụng 3 mức thuế đối với các quốc gia và đối tác kinh tế như sau:

- *Nhóm 1 - áp dụng mức thuế bổ sung 10% đối với 17 nền kinh tế:* Argentina, Bangladesh, Campuchia, Canada, Ecuador, El Salvador, Guatemala, Honduras, Ấn Độ, Indonesia, Jordan, Malaysia, Mexico, Pakistan, Sri Lanka, Trinidad và Tobago, và Vương quốc Anh.
- *Nhóm 2 – áp dụng mức thuế từ 10%-12.5% đối với 05 nền kinh tế:* Áp dụng cơ chế tính thuế “khấu trừ MFN” theo đó, (i) tổng thuế MFN hiện hành và thuế bổ sung theo Điều tra 301 về lao động cưỡng bức này là ngưỡng 10% đối với EU và Đài Loan (Trung Quốc), và là 12.5% đối với Nhật Bản, Hàn Quốc, Thụy Sĩ, nếu thuế MFN nhỏ hơn ngưỡng; và (ii) nếu thuế MFN bằng hoặc lớn hơn ngưỡng, thuế theo Mục 301 sẽ bằng 0.
- *Nhóm 3 – áp dụng mức thuế bổ sung 12.5% đối với toàn bộ các nền kinh tế còn lại, trong đó có Việt Nam.*

Trước đó, vào tháng 2/2026, Tòa án Tối cao Mỹ đã bác bỏ chính sách thuế đối ứng ở mức 10 - 50% mà Tổng thống Trump ban hành năm ngoái theo đạo luật về tình trạng khẩn cấp quốc gia, với mục tiêu thu hẹp thâm hụt thương mại của Mỹ. Sau phán quyết trên, Tổng thống Trump đã viện dẫn Điều 122 của Đạo luật Thương mại năm 1974 để áp mức thuế tạm thời 10% trong thời hạn 150 ngày. Biện pháp này chính thức hết hiệu lực vào 0h01' ngày 24/7 (giờ Mỹ) và các mức thuế mới sẽ được áp dụng ngay sau đó.

Mỹ từng đề xuất áp thuế mới từ đầu tháng 6, sau khi cuộc điều tra kéo dài nhiều tháng về chính sách của các đối tác trong việc ngăn lưu thông sản phẩm sản xuất bằng lao động cưỡng bức. Cuộc điều tra này được thực hiện theo Điều 301 của Đạo luật Thương mại năm 1974. USTR cho rằng việc này gây bất lợi cho Mỹ trong cạnh tranh.

Về phạm vi áp dụng, các biện pháp thuế nói trên sẽ được áp dụng đối với tất cả hàng hóa từ đối tác liên quan ngoại trừ các loại hàng hóa thuộc danh sách miễn trừ nêu tại Phụ lục I và II Phần A của Thông báo (được đính kèm dưới đây), cơ bản thuộc các trường hợp sau:

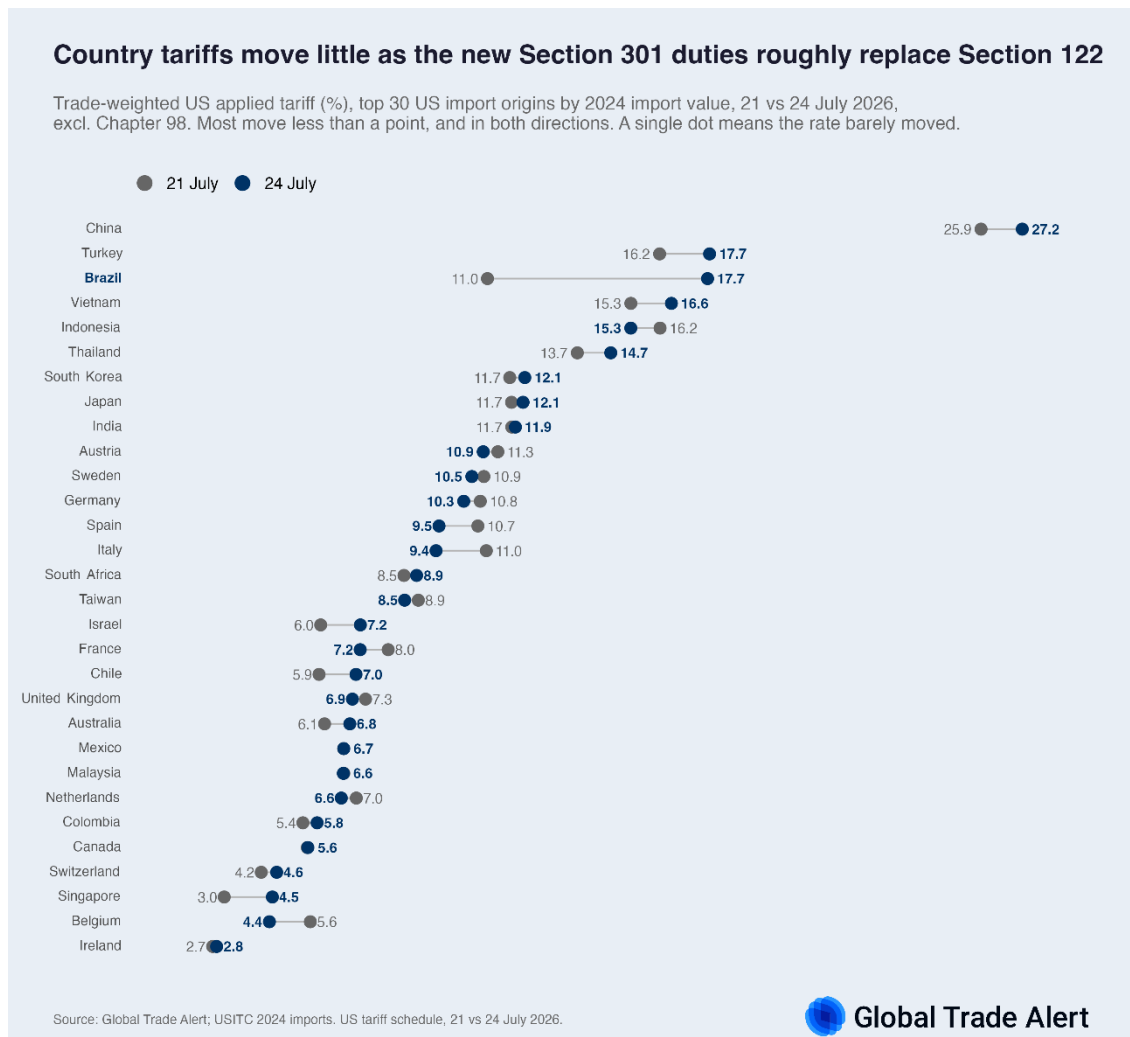
- Hàng viện trợ, vật phẩm phục vụ trao đổi thông tin;
- Hàng hóa đang thuộc diện áp thuế theo Mục 232 (một số sản phẩm nhôm thép, sản phẩm phái sinh, ô tô và linh kiện ô tô...);
- Hàng hóa mà Hoa Kỳ có nhu cầu cao (một số nguyên liệu thô, nông sản thiếu hụt...) hoặc được cho là cần thiết để thúc đẩy thực hiện mục tiêu loại bỏ lao động cưỡng bức bởi đối tác.

Riêng đối với hàng dệt may của Bangladesh, Campuchia, Indonesia và Malaysia, Hoa Kỳ sẽ áp dụng cơ chế Hạn ngạch Thuế quan (TRQ) đặc biệt dự kiến trong 03 năm. Cơ chế này cho phép các quốc gia trên xuất khẩu một khối lượng dệt may nhất định vào Hoa Kỳ mà không bị áp khoản thuế bổ sung theo Mục 301 này nếu họ sử dụng nguyên liệu bông và hàng dệt may nhập khẩu từ Hoa Kỳ.

Về thời hạn, theo quy định của Mục 301, các biện pháp này sẽ tự động hết hiệu lực sau 04 năm nếu không được gia hạn. Tuy nhiên, USTR có thể sửa đổi hoặc chấm dứt biện pháp khi hoàn cảnh thay đổi, bao gồm trường hợp đối tác thương mại thay đổi chính sách liên quan đến hành vi bị điều tra.

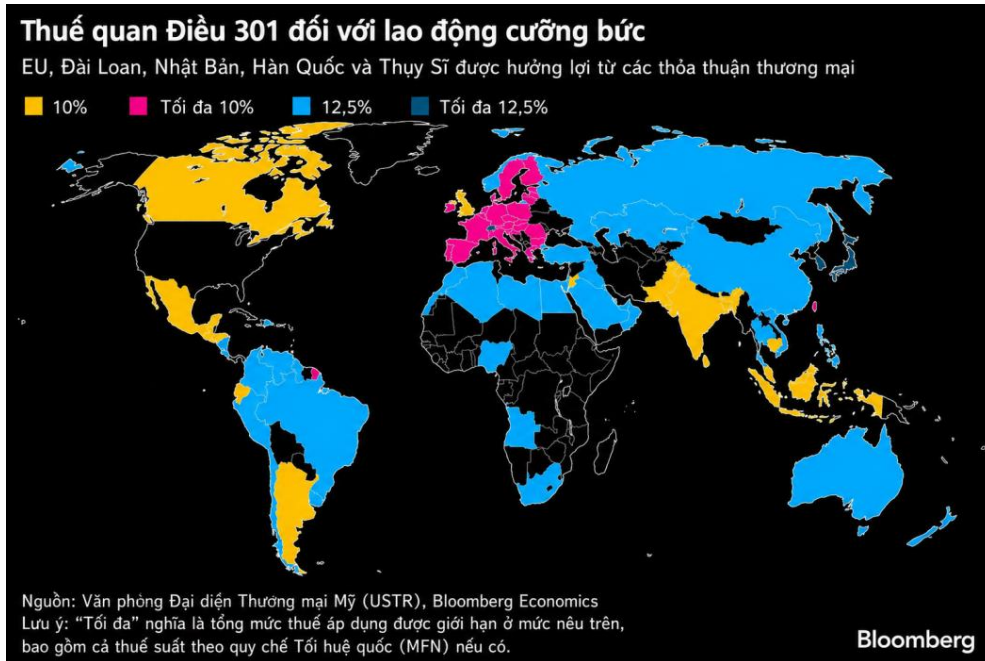
Như vậy, **hàng hóa Việt Nam vào Hoa Kỳ từ 24/7/2026 sẽ phải chịu mức thuế bổ sung 12.5%**, ngoại trừ các mặt hàng được miễn trừ nêu tại Phụ lục I và Phụ lục II Phần A của Thông báo.

Ảnh 1: Ảnh hưởng của thuế quan mục 301 ngày 24/7 đến các quốc gia





Ảnh 2: Bản đồ thuế quan theo khu vực với các nước đối tác



II. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA THUẾ QUAN MỚI ĐẾN VIỆT NAM

2.1. Phạm vi điều tra của Mỹ theo Mục 301 Đạo luật thương mại 1974

Bối cảnh cuộc điều tra và áp dụng thuế quan theo Mục 301 Đạo luật Thương mại 1974

Trên thực tế, Mỹ chính thức bắt đầu cuộc điều tra theo Mục 301 về tình trạng dư thừa năng lực sản xuất vào ngày **11/3/2026**.

Các vụ điều tra này được tiến hành trong bối cảnh Tòa án Tối cao Hoa Kỳ ngày 20/2/2026 tuyên bố Tổng thống không có thẩm quyền áp thuế đối ứng theo Đạo luật Quyền hạn Kinh tế Khẩn cấp Quốc tế (IEEPA). Sau phán quyết này, chính quyền của Tổng thống Trump rút lại biện pháp thuế đối ứng đang áp dụng và chuyển sang sử dụng Mục 122 Đạo luật Thương mại 1974 để áp phụ thu nhập khẩu tạm thời (có hiệu lực trong vòng 150 ngày). Đồng thời, Cơ quan Đại diện Thương mại Hoa Kỳ (USTR) khởi động các cuộc điều tra theo Mục 301 nhằm tạo cơ sở pháp lý bền vững hơn cho các biện pháp thuế quan sau này.

Từ đầu tháng 3/2026 đến nay, Hoa Kỳ đã khởi xướng 03 vụ điều tra theo Mục 301 Đạo luật Thương mại năm 1974 có liên quan đến Việt Nam, gồm điều tra về dư thừa công suất sản xuất, điều tra về lao động cưỡng bức và điều tra về bảo hộ, thực thi quyền sở hữu trí tuệ. Cả ba vụ đều được tiến hành theo Mục 301(b), tức xem xét liệu hành vi, chính sách và thông lệ của đối tác thương mại bị điều tra có "bất hợp lý" hoặc "phân biệt đối xử" và "gây gánh nặng hoặc hạn chế" đối với thương mại Hoa Kỳ hay không. Nếu kết luận điều tra khẳng định các cáo buộc này, Hoa Kỳ có thể áp dụng các biện pháp đáp trả, bao gồm thuế quan và các biện pháp phi thuế.

Chi tiết 3 vụ điều tra theo Mục 301 Đạo luật Thương mại năm 1974

Điều tra	Nội dung điều tra	Kết luận điều tra	Biện pháp đề xuất của Mỹ
Điều tra Mục 301 về lao động cưỡng bức	Ngày 12/3/2026, USTR khởi xướng điều tra đối với 60 nền kinh tế, trong đó có Việt Nam, về việc không ban hành và không thực thi hiệu quả lệnh cấm nhập	Ngày 2/6/2026, USTR đã công bố kết luận điều tra và đề xuất biện	Áp thuế bổ sung 12.5% với Việt Nam

	khẩu hàng hóa được sản xuất bằng lao động cưỡng bức. Sau khi tiếp nhận ý kiến phản biện bằng văn bản và tổ chức phiên điều trần.	pháp xử lý sơ bộ. USTR kết luận hành vi, chính sách và thông lệ của cả 60 nền kinh tế bị điều tra là “bất hợp lý” và “gây gánh nặng hoặc hạn chế” đối với thương mại Hoa Kỳ, do đó có thể bị xử lý theo Mục 301(b). USTR phân 60 nền kinh tế bị điều tra thành hai nhóm. Nhóm thứ nhất gồm 54 nền kinh tế, trong đó có Việt Nam, bị Cơ quan này kết luận là không có biện pháp cấm nhập khẩu hàng hóa sản xuất bởi lao động cưỡng bức từ nước ngoài. Sáu nền kinh tế còn lại (bao gồm Canada, Ecuador, Liên minh châu Âu, Indonesia, Mexico và Pakistan) được xếp ở Nhóm thứ hai, được USTR xác định là đã có biện pháp cấm nhập khẩu hàng hóa này nhưng không thực thi hiệu quả. Trường hợp của Việt Nam, USTR ghi nhận Việt Nam khẳng định đã ban hành và đang triển khai các biện pháp nhằm ngăn ngừa, phát hiện và xóa bỏ lao động cưỡng bức, song cho rằng tại thời điểm hiện tại Việt Nam dường như chưa có biện pháp cấm về mặt pháp lý đối với việc nhập khẩu hàng hóa được sản xuất bằng lao động cưỡng bức.	Về biện pháp đề xuất sơ bộ, USTR đề xuất áp thuế bổ sung theo trị giá đối với toàn bộ sản phẩm của các nền kinh tế bị điều tra, trừ các mặt hàng được loại trừ tại Phụ lục A của thông báo (chính là mức thuế áp dụng được phân tích trong bài viết này, theo thông báo của USTR ngày 24/7/2026)
Điều tra Mục 301 về dư thừa công suất sản xuất	Ngày 11/3/2026, USTR tiến hành khởi xướng điều tra đối với 16 nền kinh tế gồm Trung Quốc, Liên minh châu Âu, Singapore, Thụy Sĩ, Na Uy, Indonesia, Malaysia, Campuchia, Thái Lan, Hàn Quốc, Việt Nam , Đài Loan, Bangladesh, Mexico, Nhật Bản và Ấn Độ. USTR cáo buộc các nền kinh tế này duy trì công suất sản xuất vượt xa nhu cầu tiêu thụ trong nước, dẫn tới sản xuất dư thừa và xuất khẩu ạt thặng dư thương mại lớn, kéo dài; ảnh hưởng tới sản xuất hiện có của Hoa Kỳ, đồng thời cản trở hoạt động đầu tư và mở rộng sản xuất chế tạo tại nước này.	Chưa công bố	Chưa công bố



Điều tra Mục 301 về bảo hộ và thực thi quyền sở hữu trí tuệ	Ngày 30/4/2026, trong Báo cáo Đặc biệt 301 thường niên, USTR xác định Việt Nam là “Quốc gia Nước ngoài Ưu tiên” (Priority Foreign Country - PFC) - mức xếp loại cao nhất về quan ngại sở hữu trí tuệ. Đây là lần đầu tiên Việt Nam bị đưa vào diện này, đồng thời là lần đầu tiên sau hơn một thập kỷ USTR xếp một quốc gia vào nhóm PFC. Theo Mục 302 Đạo luật Thương mại 1974, USTR sẽ quyết định trong vòng 30 ngày kể từ khi xác định PFC về việc có khởi xướng điều tra theo Mục 301 hay không. Ngày 29/5/2026, USTR chính thức thông báo khởi xướng điều tra riêng đối với Việt Nam nhằm xác định liệu việc Việt Nam chưa xử lý dứt điểm các quan ngại kéo dài về bảo hộ và thực thi quyền sở hữu trí tuệ (SHTT) có phải là hành vi bất hợp lý hoặc phân biệt đối xử, gây gánh nặng hoặc hạn chế thương mại Hoa Kỳ hay không. Thông báo khởi xướng được đăng trên Công báo Liên bang ngày 3/6/2026 (Docket số USTR-2026-0364).	Chưa công bố Thời hạn nộp ý kiến bằng văn bản đã kết thúc ngày 2/7/2026. Thông báo khởi xướng không đề cập tới việc tổ chức điều trần công khai đối với vụ việc này. Sau khi hoàn tất điều tra, USTR sẽ quyết định biện pháp đáp trả (nếu có), có thể bao gồm cả biện pháp thuế quan và phi thuế quan.	Chưa công bố
--	--	---	--------------

Như vậy, có thể thấy, tính đến nay, Mỹ đã hoàn tất điều tra và công bố biến pháp với 1 trong 3 mục điều tra được triển khai từ đầu tháng 3/2026. Thị trường vẫn phải quan sát và chờ đợi những kết luận sắp tới của Mỹ liên quan đến điều tra Mục 301 về dư thừa công suất sản xuất và điều tra Mục 301 liên quan đến bảo hộ và thực thi quyền sở hữu trí tuệ. Đây được cho là những công cụ tiếp theo giúp Mỹ xây dựng vòng thuế quan mới đối với đối tác.

2.2. Phản hồi của Việt Nam

Liên quan đến quyết định thuế quan bổ sung 12.5% với Việt Nam ngày 24/7

Đón nhận thông báo áp thuế ngày 24/7 của USTR, người phát ngôn Bộ ngoại giao Việt Nam đã đưa ra phát biểu cho rằng quyết định của USTR chưa phản ánh đầy đủ thực tế và những nỗ lực của Việt Nam trong phòng ngừa, giảm thiểu và xóa bỏ lao động cưỡng bức, trong đó có việc cấm nhập khẩu sản phẩm có sử dụng lao động cưỡng bức. Cụ thể, Việt Nam nghiêm cấm mọi hình thức lao động cưỡng bức, tuân thủ nghiêm túc các quy định của Tổ chức Lao động quốc tế (ILO), các điều ước quốc tế và hiệp định thương mại tự do mà Việt Nam là thành viên. Ngày 22/7/2026 vừa qua, Chính phủ Việt Nam đã ban hành Nghị định số 292/2026/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Quản lý ngoại thương, trong đó bổ sung quy định cấm nhập khẩu các sản phẩm, hàng hóa được khai thác, sản xuất hoặc chế tạo toàn bộ hoặc một phần bằng lao động cưỡng bức.

Việc ban hành Nghị định thể hiện quyết tâm của Chính phủ Việt Nam trong việc hoàn thiện khuôn khổ pháp luật, thực hiện đầy đủ các công ước của ILO và các cam kết quốc tế khác và tăng cường minh bạch, bền vững trong chuỗi cung ứng.

Bộ Công thương Việt Nam cũng đang tiếp tục phối hợp với các bộ, ngành liên quan trao đổi với phía Mỹ về việc triển khai các cam kết và những bước tiến của Việt Nam trong hoàn thiện khuôn khổ pháp luật về cấm nhập khẩu hàng hóa được sản xuất bằng lao động cưỡng bức. Cùng với đó Bộ thúc đẩy làm việc với USTR và các cơ quan liên quan của Mỹ nhằm phản ánh đầy đủ những nỗ lực của Việt Nam trong quá trình hoàn thiện pháp luật và thực thi và từ đó áp dụng các quy định về thuế nhập khẩu phù hợp với thực tế của Việt Nam.

Liên quan đến cuộc điều tra thứ ba, chính phủ Việt Nam đã có phản hồi chính thức gửi USTR trong tháng 7/2026.

Nội dung phản hồi trên được Baker McKenzie đánh giá là một trong những bản trình bày công khai chi tiết nhất từ trước đến nay về hệ thống thực thi quyền sở hữu trí tuệ tại Việt Nam. Trong bản phản hồi, phía Việt Nam lập luận rằng vấn đề mấu chốt không phải vi phạm còn tồn tại hay không, mà là mức độ tiến bộ trong thực thi, và dẫn ra một loạt số liệu để chứng minh những nỗ lực của Việt Nam nhằm thực thi quyền sở hữu trí tuệ trong nước. Cụ thể, gần 20,000 vụ vi phạm sở hữu trí tuệ được cơ quan quản lý thị trường xử lý giai đoạn 2021-2025, hơn 700 vụ án hình sự liên quan hàng giả được khởi tố trong cùng giai đoạn. Riêng nửa đầu năm 2026 đã có hơn 115,000 sản phẩm vi phạm cùng khoảng 30,000 gian hàng trực tuyến bị gỡ bỏ hoặc chặn truy cập.

Theo nhận định của các chuyên gia, Việt Nam đang muốn gửi thông điệp tới USTR và cộng đồng doanh nghiệp rằng tăng cường thực thi sở hữu trí tuệ là một phần trong tham vọng trở thành nền kinh tế giá trị cao, dựa trên đổi mới sáng tạo, chứ không chỉ để đối phó với sức ép từ Mỹ.

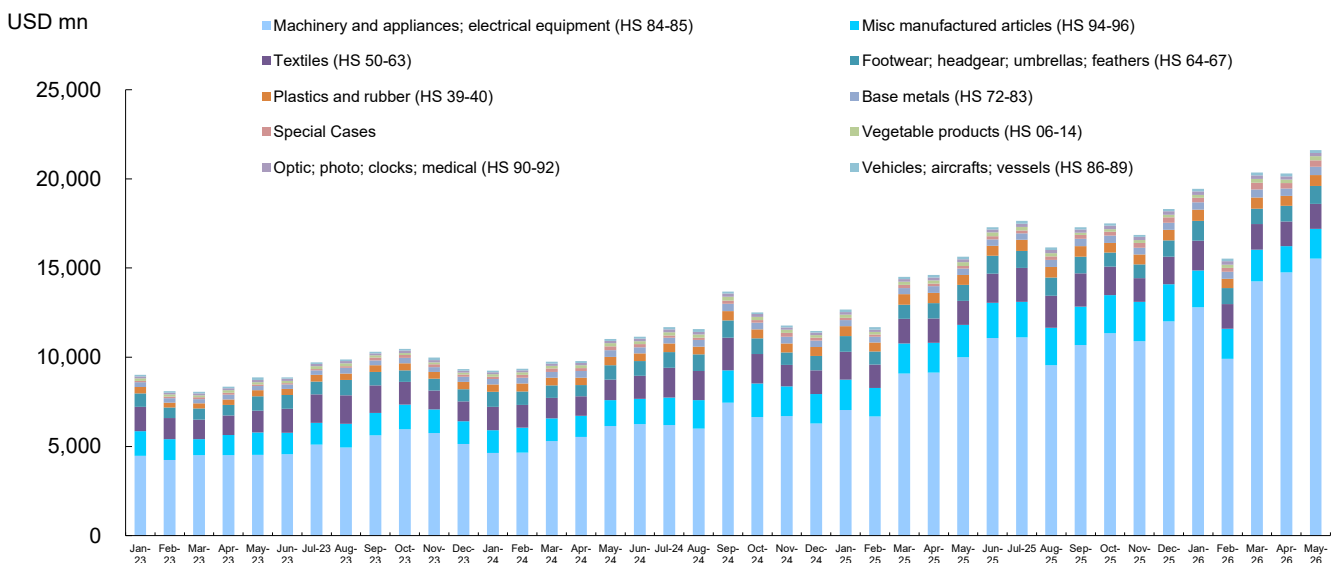
Để giảm căng thẳng, Việt Nam đã tăng cường mua các mặt hàng giá trị cao từ Mỹ, trong đó có các thỏa thuận mua máy bay và động cơ trị giá khoảng 8 tỉ USD từ Boeing và Pratt & Whitney, đồng thời siết chặt thực thi bảo vệ bản quyền trong nước những bước đi được xem là nỗ lực chủ động nhằm hạ nhiệt áp lực từ cả ba cuộc điều tra điều 301 nói trên.

2.3. Tác động đến Việt Nam

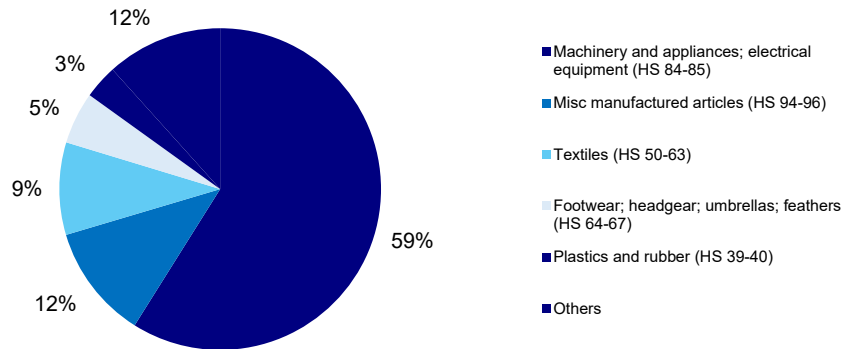
Mức thuế quan bổ sung với Việt Nam là 12.5%, cao hơn so với một số quốc gia khác trong khu vực có thể làm suy yếu lợi thế liên quan đến thuế quan của Việt Nam (Ảnh 1).

Mặc dù vậy, chúng tôi đánh giá tầm ảnh hưởng còn hạn chế do mức độ bao phủ của đòn thuế quan này được miễn trừ với nhiều nhóm hàng hóa lớn, vốn chiếm tỷ trọng lớn trong cơ cấu mặt hàng xuất khẩu từ Việt Nam tới Mỹ (nhôm, thép, sản phẩm điện tử và thiết bị điện tử, AI, bán dẫn, dược phẩm...).

Top 10 sản phẩm có giá trị nhập khẩu lớn nhất từ Việt Nam



Key products US imported from Vietnam in 2025Y



Nguồn: Bloomberg, GTHT RS team

Ngành dệt may, thủy sản chịu tác động lớn nhất

Dệt may

Theo chia sẻ từ Phạm Văn Việt, Chủ tịch HĐQT Công ty Việt Thắng Jean, Phó Chủ tịch Hiệp hội Dệt may Thời trang TP Hồ Chí Minh, thuế bổ sung mới khiến tổng mức thuế ngành dệt may Việt Nam phải chịu tăng lên rất cao.

Hoa Kỳ hiện là thị trường xuất khẩu lớn nhất của ngành dệt may Việt Nam, chiếm khoảng 40% tổng giá trị xuất khẩu toàn ngành. Mức thuế tăng cao khiến năng lực cạnh tranh của hàng dệt may Việt Nam suy giảm đáng kể so với các đối thủ như Bangladesh, Indonesia, Malaysia và đặc biệt là Ấn Độ, những quốc gia có lợi thế về nguồn nguyên liệu hoặc được hưởng mức thuế thấp hơn. Cụ thể một sản phẩm dệt may chịu mức thuế nhập khẩu thông thường vào Hoa Kỳ khoảng 15%, 10% thuế đối ứng và 12.5% thuế bổ sung theo Mục 301. Riêng với mặt hàng sợi tổng hợp, mức thuế vào thị trường Hoa Kỳ hiện lên tới khoảng 44,5%; đối với sản phẩm từ sợi cotton cũng ở mức trên 40%, khiến doanh nghiệp không thể cạnh tranh về giá.

Với diễn biến nêu trên, hoạt động xuất khẩu dệt may nửa cuối năm của Việt Nam được dự báo khó có tăng trưởng, so với mức tăng trưởng nhẹ 0.9% nửa đầu năm 2026 (1H2026 Việt Nam xuất khẩu 18.8 tỷ USD mặt hàng dệt may, trong đó xuất khẩu sang Mỹ có tổng giá trị 8.63 tỷ USD).

Thủy sản

Theo Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu thủy sản Việt Nam (Vasep), quyết định thuế bổ sung theo Mục 301 của Cơ quan Đại diện Thương mại Hoa Kỳ không thay thế các nghĩa vụ thuế hiện hành. Qua rà soát toàn bộ danh mục ngoại lệ, Vasep không ghi nhận bất kỳ sản phẩm thủy sản nào của Việt Nam được loại trừ, đồng nghĩa các sản phẩm thủy sản của Việt Nam đều phải chịu thuế bổ sung 12.5%. Thủy sản Việt Nam vẫn phải chịu thuế MFN theo mã HTSUS của sản phẩm, đồng thời tiếp tục chịu thuế chống bán phá giá (AD), thuế chống trợ cấp (CVD) và các loại thuế, phí khác. Mức thuế bổ sung 12.5% sẽ được cộng thêm vào các nghĩa vụ thuế này.

Sau khi áp dụng thuế bổ sung theo Mục 301, tổng mức thuế mà tôm đông lạnh Việt Nam xuất khẩu sang Hoa Kỳ lên tới 19.62%; cá ngừ đóng hộp chịu mức thuế từ 18.5-47.5% tùy chủng loại. Các mặt hàng thủy sản còn lại chịu mức thuế bổ sung 12.5%. Mức thuế này làm suy giảm khả năng cạnh tranh của thủy sản Việt Nam trước các đối thủ, đặc biệt là mặt hàng **tôm** khi chênh lệch thuế với Ecuador lên tới gần 6%. Tuy nhiên, nhìn ở góc độ dài hạn,

theo Vasep, lợi thế của Ecuador cũng không nên được nhìn nhận một cách tuyệt đối. Ecuador hiện rất mạnh ở phân khúc tôm nguyên liệu đông lạnh, trong khi đó Việt Nam vẫn có lợi thế rõ rệt về chế biến sâu, sản phẩm giá trị gia tăng, khả năng đáp ứng các đơn hàng đa dạng và dịch vụ cung ứng. Đây là những yếu tố mà không phải quốc gia nào cũng có thể thay thế trong thời gian ngắn.

Ước tính tổng thuế XK một số sản phẩm thủy sản chủ lực Việt Nam sang Mỹ, sau thuế 301, từ ngày 24/7/2026

Sản phẩm	Tổng thuế	Đánh giá mức độ ảnh hưởng
Tôm đông lạnh	19.62%	Rất cao (chịu đồng thời Section 301 + AD + CVD)
Cá tra	12.5%	Trung bình (đa số DN lớn không còn chịu AD)
Cá ngừ loin	12.5%	Trung bình (nhưng chịu thêm áp lực MMPA/COA)
Cá ngừ đóng hộp	18.5–47.5%	Rất cao
Mực, bạch tuộc	12.5%	Thấp
Cua, ghẹ	12.5%	Thấp
Nghêu	12.5%	Thấp

Nguồn: Vasep

Cũng theo nghiên cứu của Vasep, cá tra được đánh giá là ngành hàng chịu tác động trực tiếp thấp hơn.

Phần lớn các doanh nghiệp cá tra xuất khẩu lớn hiện đang được hưởng mức thuế chống bán phá giá bằng 0 USD/kg hoặc đã được loại khỏi lệnh áp thuế đối với một số tổ hợp nhà sản xuất - xuất khẩu. Vì vậy, chi phí tăng thêm chủ yếu đến từ khoản thuế Section 301. Quan trọng hơn, cá tra vẫn là sản phẩm có ít đối thủ cạnh tranh trực tiếp tại thị trường Hoa Kỳ. Các loại cá thịt trắng khác như cá minh thái Alaska, cá tuyết hay cá rô phi có đặc điểm sản phẩm, phân khúc tiêu dùng và nguồn cung khác nhau, khó có thể thay thế hoàn toàn cá tra. Trong bối cảnh người tiêu dùng Hoa Kỳ vẫn có xu hướng ưu tiên các nguồn protein có giá hợp lý, cá tra Việt Nam tiếp tục duy trì lợi thế về giá thành, nguồn cung ổn định và khả năng cung ứng khối lượng lớn. **Do đó, áp lực đối với ngành cá tra chủ yếu nằm ở việc duy trì sức mua và chia sẻ chi phí thuế với khách hàng, hơn là nguy cơ mất thị phần lớn vào tay đối thủ.**

Vasep nhận định, thuế quan bổ sung mới ngày 23/7 không phải là "cú sốc" như nhiều dự báo trước đó. Nhiều đối thủ cạnh tranh của Việt Nam như Thái Lan, Trung Quốc, Na Uy, Chile hay Peru cũng nằm trong nhóm chịu mức thuế 12.5%. Điều này phần nào hạn chế nguy cơ một quốc gia được hưởng lợi tuyệt đối. Đáng chú ý, điều cộng đồng doanh nghiệp quan tâm hiện nay không chỉ là con số thuế bổ sung 12.5%, mà là hiệu lực của Section 301 sẽ tồn tại trong bao lâu. Khác với Section 122 chỉ có hiệu lực trong 150 ngày, Section 301 không phải là biện pháp tạm thời. Thực tế cho thấy các mức thuế Section 301 áp dụng đối với Trung Quốc từ năm 2018 vẫn tiếp tục được duy trì qua nhiều đời Tổng thống Hoa Kỳ. Điều này đồng nghĩa doanh nghiệp không thể coi đây là chi phí ngắn hạn, mà phải tính đến trong chiến lược đầu tư, phát triển thị trường và tổ chức chuỗi cung ứng trong nhiều năm tới.

Dù vậy, đại diện Vasep nhận định, thủy sản Việt Nam vẫn có những lợi thế nhất định nhờ sự đa dạng mặt hàng, năng lực chế biến sâu mà các quốc gia khác khó thay thế trong thời gian ngắn. Do đó, doanh nghiệp phải nhanh chóng tái cơ cấu sản phẩm, đẩy mạnh chế biến sản phẩm giá trị gia tăng nhằm củng cố vị thế lâu dài tại thị trường Hoa Kỳ.

Một số cổ phiếu dệt may- thủy sản có tỷ trọng xuất khẩu sang Mỹ cao

Mã	Ngành	Tỷ trọng doanh thu/xuất khẩu sang Mỹ	Mức độ ảnh hưởng
MSH	Dệt may	80%-85%	Rất cao
TNG		~40%-45%	Cao
TCM		30-40%	Cao
VGT		35-40%	Cao
STK		20-30% (gián tiếp)	Trung bình
GIL		60-70%	Rất cao
VHC	Thủy sản	45-50%	Rất cao
ANV		10-15%	Thấp-Trung bình
FMC		35-45%	Cao
CMX		35-45%	Cao
MPC		40-50%	Cao
IDI		5-10%	Thấp
ACL		10-15%	Thấp-Trung bình

Nguồn: GTHT RS team

NHẬN ĐỊNH GUOTAI HAITONG (VIỆT NAM)

Mức thuế quan thay thế không “gây sốc” với thị trường. Tuy nhiên, điều khiến thị trường quan tâm hơn là kết quả cuộc điều tra thứ 2 và thứ 3 liên quan đến dư thừa năng lực sản xuất và thực thi quyền sở hữu trí tuệ, theo sau là cơ chế thuế quan tiếp theo Mỹ có thể áp dụng. Nếu USTR kết luận các nước vi phạm, Washington sẽ có cơ sở để áp dụng thêm các mức thuế theo Điều 301 (dự kiến công bố kết quả vào cuối năm 2026).

Như đã phân tích ở trên, chính phủ Việt Nam đã và đang thực hiện nhiều giải pháp đồng bộ nhằm đáp ứng các tiêu chuẩn liên quan, đồng thời thể hiện quyết tâm của Chính phủ Việt Nam trong việc hoàn thiện khuôn khổ pháp luật, thực hiện đầy đủ các công ước của ILO và các cam kết quốc tế khác và tăng cường minh bạch, bền vững trong chuỗi cung ứng. Chúng tôi kỳ vọng những nỗ lực này sẽ phần nào có thể đem lại kết quả tích cực và sẽ liên tục cập nhật kịp thời trong thời gian tới.



Tài liệu tham khảo

<https://ustr.gov/about/policy-offices/press-office/press-releases/2026/july/ustr-takes-action-forced-labor-section-301-investigations>

<https://globaltradealert.org/blog/us-import-tariffs-24-july-2026>

<https://trungtamwto.vn/tin-tuc/32958-tong-hop-dien-bien-cac-vu-dieu-tra-theo-muc-301-cua-hoa-ky-doi-voi-viet-nam>

<https://vasep.com.vn/chuyen-de/thue-my-2025/thue-section-301-cua-hoa-ky-thuy-san-viet-nam-truoc-cuoc-canhh-tranh-moi-tai-thi-truong-my-37648.html>

<https://bbw.vn/dieu-301-thue-quan-cua-trump-ai-roi-cung-bi-tuyen-co-toi-59430.html>

XẾP HẠNG CỔ PHIẾU

Chỉ số tham chiếu: **VN - Index**

Kỳ hạn đầu tư: **6 đến 18 tháng**

Khuyến nghị	Định nghĩa
Mua	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng $\geq 15\%$ Hoặc công ty/ngành có triển vọng tích cực
Tích lũy	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ 5% đến 15% Hoặc công ty/ngành có triển vọng tích cực
Trung lập	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ -5% đến 5% Hoặc công ty/ngành có triển vọng trung lập
Giảm tỷ trọng	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ -15% to -5% Hoặc công ty/ngành có triển vọng kém tích cực
Bán	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng nhỏ hơn -15% Hoặc công ty/ngành có triển vọng kém tích cực

XẾP HẠNG NGÀNH

Chỉ số tham chiếu: **VN - Index**

Kỳ hạn đầu tư: **6 đến 18 tháng**

Xếp loại	Định nghĩa
Vượt trội	Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index lớn hơn 5% Hoặc triển vọng ngành tích cực
Trung lập	Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index từ -5% đến 5% Hoặc triển vọng ngành trung lập
Kém hiệu quả	Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index nhỏ hơn -5% Hoặc triển vọng ngành kém tích cực

KHUYẾN CÁO

Các nhận định trong báo cáo này phản ánh quan điểm riêng của chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này về mã chứng khoán hoặc tổ chức phát hành. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo và không nên xem báo cáo này là nội dung tư vấn đầu tư chứng khoán khi đưa ra quyết định đầu tư và Nhà đầu tư phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Haitong Việt Nam không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại nào là hệ quả phát sinh từ hoặc liên quan tới việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào được đề cập trong bản báo cáo này.

Chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này nhận được thù lao dựa trên các yếu tố khác nhau, bao gồm chất lượng và độ chính xác của nghiên cứu, phản hồi của khách hàng, yếu tố cạnh tranh và doanh thu của công ty. Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Haitong Việt Nam và cán bộ, Tổng giám đốc, nhân viên có thể có một mối liên hệ đến bất kỳ chứng khoán nào được đề cập trong báo cáo này (hoặc trong bất kỳ khoản đầu tư nào có liên quan).

Chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này nỗ lực để chuẩn bị báo cáo trên cơ sở thông tin được cho là đáng tin cậy tại thời điểm công bố. Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Haitong Việt Nam không tuyên bố hay cam đoan, bảo đảm về tính đầy đủ và chính xác của thông tin đó. Các quan điểm và ước tính trong báo cáo này chỉ thể hiện quan điểm của chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo tại thời điểm công bố và không được hiểu là quan điểm của Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Haitong Việt Nam và có thể thay đổi mà không cần báo trước.

Báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin cho các Nhà đầu tư bao gồm nhà đầu tư tổ chức và nhà đầu tư cá nhân của Guotai Haitong Việt Nam tại Việt Nam và ở nước ngoài theo luật pháp và quy định có liên quan rõ ràng tại quốc gia nơi báo cáo này được phân phối và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua, bán hay nắm giữ chứng khoán cụ thể nào ở bất kỳ quốc gia nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng Nhà đầu tư. Nhà đầu tư hiểu rằng có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này.

Nội dung của báo cáo này, bao gồm nhưng không giới hạn nội dung khuyến cáo không phải là căn cứ để Nhà đầu tư hay một bên thứ ba yêu cầu Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Haitong Việt Nam và/hoặc chuyên viên chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này thực hiện bất kỳ nghĩa vụ nào với Nhà đầu tư hay một bên thứ ba liên quan đến quyết định đầu tư của Nhà đầu tư và/hoặc nội dung của báo cáo này.

Bản báo cáo này không được sao chép, xuất bản hoặc phân phối lại bởi bất kỳ đối tượng nào cho bất kỳ mục đích nào mà không có sự cho phép bằng văn bản của đại diện có thẩm quyền của Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Haitong Việt Nam. Vui lòng dẫn nguồn khi trích dẫn.

GUOTAI HAITONG VIETNAM RESEARCH DEPARTMENT

Trần Thị Hồng Nhung

Director

nhungtth@gtht.com.vn

(024) 35.730.073 - ext:703

LIÊN HỆ	TRỤ SỞ CHÍNH HÀ NỘI	CHI NHÁNH TP. HCM
Điện thoại tư vấn: (024) 35.730.073	P9-10, Tầng 1, Charmvit Tower	Tầng 3, Số 2 BIS, Công Trường Quốc Tế, P. 6, Q. 3, Tp.HCM
Điện thoại đặt lệnh: (024) 35.779.999	Điện thoại: (024) 35.730.073	Điện thoại: (028) 38.239.966
Email: info@gtht.com.vn Website: www.gtht.com.vn	Fax: (024) 35.730.088	Fax: (028) 38.239.696